

Số: /2025/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức thu phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 81/TTr-SVHTTDL ngày 14 tháng 5 năm 2025; ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định mức thu phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức thu phí tham quan Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Khách tham quan là người Việt Nam và người nước ngoài tham quan tại Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập.

b) Đối tượng thu phí: Các cơ quan, tổ chức được cấp thẩm quyền giao trực tiếp quản lý Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập.

Điều 2. Mức thu phí

1. Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam:

a) Người từ đủ 16 tuổi trở lên: 20.000đ/người/lượt.

b) Trẻ em từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi: 10.000đ/người/lượt.

2. Vườn Quốc gia Bù Gia Mập:

a) Người từ đủ 16 tuổi trở lên: 50.000đ/người/lượt.

b) Trẻ em từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi: 25.000đ/người/lượt.

Điều 3. Chế độ miễn, giảm

Chế độ miễn, giảm phí tham quan thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2025 và thay thế Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu phí tham quan Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (Tà Thiết) và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VH,TT&DL, Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND tỉnh,
BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (đăng công báo);
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PVX(Thắng QĐ02).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Tuyết Minh